

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
-----

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS ngày 25/02/2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :**

*Nguyên đơn:* Anh Đinh Văn T ; Sinh năm 1985,

Chị Trương Thị H ; Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu Phố M , thị trấn C N , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Anh Phạm Ngọc T g; Sinh năm 1977,

Chị Trương Thị H ; Sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khu Phố C , thị trấn C N , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Anh Đinh Văn T và chị Trương Thị H có đặt cọc để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất (QSDĐ) của anh Phạm Ngọc T và chị Trương Thị H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 09/01/2020. Do các bên không tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng. Anh Đinh Văn T và chị Trương Thị H (nguyên đơn) yêu cầu anh Phạm Ngọc T và chị Trương Thị H (bị đơn) hoàn trả toàn bộ tiền đã nhận cọc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và lệ phí hồ sơ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), chi phí đo đạc 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tiền lãi của số tiền đã đặt cọc 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) chỉ tính từ ngày đặt cọc 09/01/2020 đến ngày 09/02/2021 là 13 tháng.

Số tiền lãi là 50.000.000đ x 1% x 13 tháng = 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn là 58.700.000đ (Năm mươi tám triệu bảy trăm nghìn). Nguyên đơn tự nguyện bớt cho bị đơn 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) và yêu cầu bị đơn trả 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

**2.2.** Bị đơn anh Phạm Ngọc T và chị Trương Thị H tự nguyện thỏa thuận có trách nhiệm hoàn trả cho Anh Đinh Văn T và chị Trương Thị H (Nguyên đơn) là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận anh Phạm Ngọc T và chị Trương Thị H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) cho anh Đinh Văn T và chị Trương Thị H vào ngày 15/10/2021.

**2.3. Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn anh Phạm Ngọc T và chị Trương Thị H chịu toàn bộ án phí của số tiền phải trả 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) là 1.375.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho anh Đinh Văn T là 1.460.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số : AA/2019/0007509 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

-VKS cùng cấp

-THA dân sự

-GĐA

-Các đương sự,

....

-Lưu hs

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Quyên**